

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH THANH TRA NĂM 2025

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2022;

Căn cứ các Văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ: số 2220/TTCP-KHTH ngày 23/10/2024 về định hướng chương trình thanh tra năm 2025; số 2221/TTCP-KHTH ngày 23/10/2024 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025;

Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; các văn bản chỉ đạo của Trung ương liên quan đến hoạt động thanh tra. Hoạt động thanh tra phải thực hiện đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, trình tự, thủ tục pháp luật quy định; bảo đảm nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của các cấp, các ngành và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh; đổi mới trong tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động thanh tra.

Trọng tâm là thanh tra công tác quản lý nhà nước và thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu, của công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ được giao. Tập trung vào các ngành, lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm¹, dễ phát sinh vi phạm, tham nhũng, tiêu cực, phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; việc thực thi công vụ, nhiệm vụ của công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước² đối với người dân, doanh nghiệp; việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong lĩnh vực tài chính, tài sản công³; việc chấp hành chính sách, pháp luật tại các tổ chức tín dụng, tập trung vào những vấn đề dễ phát sinh rủi ro trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, những vấn đề nổi cộm mà dư luận xã hội và các cơ quan quản lý quan tâm⁴; việc

¹ Được nêu tại Nghị quyết số 75/2022/QH15, ngày 15/11/2022 về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 110/2023/QH15, ngày 29/11/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 6, Quốc hội XV.

² Được nêu tại Nghị quyết số 63/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

³ Được nêu tại Nghị quyết số 74/2022/QH15, ngày 15/11/2022 của Quốc hội khóa XV về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

⁴ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 28/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Phương án cơ cấu lại, định hướng hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam giai đoạn 2023-2027"; Văn bản số 6203/VPCP-V.I ngày 12/8/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý sau thanh tra về thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng và Đề án xử lý nợ xấu.

thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai⁵; chấp hành các quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện pháp luật trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến hoạt động địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng⁶; thực hiện chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường⁷; chấp hành chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng⁸.

Tiếp tục tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra; chấp hành nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của đảng và trong hoạt động thanh tra⁹. Qua thanh tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những yếu kém, thiếu sót trong quản lý nhà nước; có biện pháp xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật còn bất cập, sơ hở. Đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng, tiến độ, hiệu quả công tác thanh tra; giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra, trọng tâm là tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện kết luận thanh tra, tăng tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản do vi phạm, tham nhũng, tiêu cực¹⁰.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành¹¹; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự đại hội Đảng các cấp; nâng cao trách nhiệm và chủ động, tích cực phối hợp với các ngành, các cấp để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm quy định về việc tiếp công dân của người đứng đầu; quan tâm kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài,

⁵ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”.

⁶ Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

⁷ Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

⁸ Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

⁹ Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

¹⁰ Chú trọng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 76-NQ/BCSĐ ngày 6/6/2023 của Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý vi phạm qua thanh tra.

¹¹ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Nghị quyết số 113/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn; Nghị quyết số 134/2022/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn; Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài; Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 07/8/2023 của Chính phủ Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2023.

góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN, TC. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC. Tập trung thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích, công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động¹²... Đẩy mạnh phát hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; PCTN, TC trong khu vực ngoài nhà nước. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội về PCTN, TC. Tích cực, chủ động thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

4. Nâng cao năng lực, đổi mới phương pháp, cách thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động thanh tra để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, TC¹³. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra đủ phẩm chất, năng lực, trình độ và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THANH TRA

1. Công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; PCTN, TC

1.1. Công tác thanh tra:

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn đối với sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và trách nhiệm của UBND xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN, TC. Kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự bầu cử Đại hội Đảng các cấp, PCTN, TC của Giám đốc sở và Thủ trưởng các ngành cấp tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện, tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai, nhất là đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công; thanh tra chuyên đề diện rộng việc chấp hành chính sách, pháp luật trong đầu tư xây dựng; việc quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Chủ tịch UBND cấp huyện.

Các tổ chức thanh tra kịp thời thực hiện thanh tra đột xuất theo yêu cầu

¹² Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

¹³ Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

của Thủ trưởng cơ quan hành chính, khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Theo thẩm quyền, Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, hợp pháp các kết luận thanh tra của Thanh tra sở, huyện và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND cấp huyện khi cần thiết.

1.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Các cấp, các ngành triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài tại các cơ quan Trung ương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, qua đó giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức sơ kết, báo cáo đánh giá kết quả rà soát lại việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp theo Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự đại hội Đảng các cấp. Nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất; công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan. Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan ở Trung ương và địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp, chú trọng giải quyết tố cáo liên quan đến nhân sự bầu cử đại hội Đảng các cấp. Chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Xử lý nghiêm đối tập thể, cá nhân có trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm để người tố cáo bị trả thù, trù dập; cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp; không thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Quan tâm phối hợp, chỉ

đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các huyện, thành phố tháo gỡ vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; chú trọng sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

1.3. Công tác PCTN, TC:

- Thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách về PCTN, TC, nhất là các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ về công tác PCTN, TC¹⁴. Tiếp tục triển khai thi hành quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị tại các ngành, lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; PCTN, TC khu vực ngoài nhà nước... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; bảo vệ người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, TC; kịp thời thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật. Phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong trao đổi, cung cấp thông tin; phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng, tiêu cực theo Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư¹⁵. Đôn đốc thực hiện kết luận, chỉ đạo sau thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật PCTN, TC.

¹⁴ Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Nghị quyết số 110/2023/QH15, ngày 29/11/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 6, Quốc hội XV; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

¹⁵ về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

- Tăng cường theo dõi, đánh giá công tác PCTN, TC trên địa bàn; tham gia góp ý xây dựng và hoàn thiện bộ tiêu chí theo dõi, đánh giá công tác PCTN, TC đối với cấp tỉnh; mở rộng hợp tác quốc tế, tương trợ tư pháp, trao đổi thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, rà soát và hoàn thiện chế độ, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTN, TC.

2. Công tác kiểm tra

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của công tác quản lý, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra. Tăng cường kiểm tra nội bộ đối với các cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý; mỗi sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra nội bộ đối với 02 đơn vị, bộ phận trực thuộc trở lên về việc tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục giải quyết các thủ tục hành chính, thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, chế độ, định mức, điều kiện, đối tượng được hưởng chế độ, chính sách...; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót, không để xảy ra vi phạm pháp luật.

3. Công tác xây dựng ngành

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, TC. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và PCTN, TC.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động theo Nghị quyết 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017¹⁶; Nghị quyết 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII¹⁷, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua phát động trong toàn ngành Thanh tra; đoàn kết, thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng các ngày lễ trọng đại của đất nước, kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Thanh tra Việt Nam, Đại hội Thi đua yêu nước ngành Thanh tra và Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Lạng Sơn lần thứ VI.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các biện pháp tổ chức thực hiện

- Căn cứ Kế hoạch này, Thanh tra tỉnh, Thanh tra các sở, ban, ngành, Thanh tra các huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện đúng nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra

¹⁶ Nghị quyết 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

¹⁷ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

chấp hành nghiêm túc Kế hoạch này.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị chủ động, tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin nhằm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; kịp thời xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra thuộc thẩm quyền; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

2. Thanh tra tỉnh, Thanh tra các sở, ban, ngành và Thanh tra các huyện, thành phố có trách nhiệm trích gửi danh mục các cuộc thanh tra do cơ quan, đơn vị mình thực hiện theo Kế hoạch này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

3. Giao Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Thanh tra sở, ngành, Thanh tra cấp huyện kịp thời tham mưu điều chỉnh Kế hoạch này ngay sau khi hoàn thành việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khoá XII.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

Ban hành kèm theo Kế hoạch:

- *Phụ lục I: Danh mục các cuộc thanh tra của Thanh tra tỉnh năm 2025.*
- *Phụ lục II: Danh mục các cuộc thanh tra của Thanh tra các sở, ban, ngành năm 2025.*
- *Phụ lục III: Danh mục các cuộc thanh tra của Thanh tra các huyện, thành phố năm 2025./.*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (B/c);
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực X (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, NC(LTHT).

CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu